TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2026/HS-ST
Ngày: 28 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mã Thị Diệu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Huân và ông Nông Văn Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 3 - Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Thiệp - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22 và 28 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng (cơ sở 2) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2026; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2026/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 5 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Vương Quốc B, sinh ngày 10 tháng 02 năm 1999, tại xã Đ, tỉnh Cao Bằng; nơi thường trú và nơi ở hiện nay: xóm Đ, xã Đ, tỉnh Cao Bằng; giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; con ông Vương Văn Đ, sinh năm 1980 và bà Nông Thị Ý, sinh năm 1978; vợ, con: chưa có;

Tiền án: 01 tiền án; ngày 22/11/2024, bị Toà án nhân dân huyện Quảng Hoà (nay làTòa án nhân dân khu vực 2 - Cao Bằng) tuyên xử 13 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo bản án số 60/2024/HS-ST ngày 22/11/2024.

Tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/11/2025 đến nay; hiện nay đang tạm giam tại Phân trại tạm giam T, Trại tạm giam Công an tỉnh C; có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Văn H, sinh ngày 10 tháng 10 năm 2000, tại xã Đ, tỉnh Cao Bằng; nơi thường trú và nơi ở hiện nay: xóm L - L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng; giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; con ông Hoàng Văn H1, sinh năm 1966 và bà Đinh Thị V, sinh năm 1961; vợ, con: chưa có;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/11/2025 đến nay; hiện nay đang tạm giam tại Phân trại tạm giam T, Trại tạm giam Công an tỉnh C; có mặt tại phiên tòa.

3. Hà Văn Q, sinh ngày 21 tháng 8 năm 1984, tại xã Đ, tỉnh Cao Bằng; nơi thường trú và nơi ở hiện nay: xóm Đ, xã Đ, tỉnh Cao Bằng; giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ học vấn: 12/12; con ông Hà Văn S (đã chết) và bà Triệu Thị T, sinh năm 1961; vợ: Linh Thị L, sinh năm 1983 và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/11/2025 đến nay; hiện nay đang tạm giam tại Phân trại tạm giam T, Trại tạm giam Công an tỉnh C; có mặt tại phiên tòa.

4. Nông Văn H2,sinh ngày 20 tháng 10 năm 1992, tại xã Đ, tỉnh Cao Bằng; nơi thường trú và nơi ở hiện nay: xóm H, xã Đ, tỉnh Cao Bằng; giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: không; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ học vấn: 7/12; con ông Nông Văn T1, sinh năm 1969 và bà Vương Thị S1, sinh năm 1968; vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1992 và có 01 con sinh năm 2021;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2025 đến nay; hiện nay đang tạm giam tại Phân trại tạm giam T, Trại tạm giam Công an tỉnh C; có mặt tại phiên tòa.

5. Nông Văn H3, sinh ngày 02 tháng 10 năm 2001, tại xã Đ, tỉnh Cao Bằng; nơi thường trú và nơi ở hiện nay: xóm H, xã Đ, tỉnh Cao Bằng; giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; con ông Nông Văn T2, sinh năm 1981 và bà Nông Thị L1, sinh năm 1982; vợ: Nông Thị N1, sinh năm 2003 và có 01 con sinh năm 2025;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/11/2025 đến nay; hiện nay đang tạm giam tại Phân trại tạm giam T, Trại tạm giam Công an tỉnh C; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn H*: Bà Linh Thị A - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C; có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn Q*: Bà Nguyễn Thị Dạ T3 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C; có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Hoàng Thị P, sinh năm 1994; nơi thường trú: Xóm Đ, xã Đ, tỉnh Cao Bằng;

+ Vương Thị Ngọc Á, sinh năm 2007; nơi cư trú: Xóm Đ, xã Đ, tỉnh Cao Bằng.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 10 phút ngày 06/11/2025, tổ công tác địa bàn T Công an tỉnh C chủ trì, phối hợp với Công an xã Đ và Đồn Biên phòng Đ1 làm nhiệm vụ tại khu vực xóm H, xã Đ phát hiện, bắt quả tang Vương Quốc B, sinh năm: 1999, Hà Văn Q, sinh năm: 1984, cùng trú tại: xóm Đ, xã Đ, tỉnh Cao Bằng; Hoàng Văn H, sinh năm: 2000, trú tại: xóm L - L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng và Nông Văn H3, sinh năm: 2001, trú tại: xóm H, xã Đ, tỉnh Cao Bằng về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của ông Nông Văn T1 (bố đẻ của Nông Văn H2).

Vật chứng thu giữ: Trên mặt bàn gỗ kê sát giường ngủ phía trước bên trái nhà có 01 tấm nhựa trong suốt trên có nhiều cục chất bột màu trắng; 01 (một) mảnh giấy bạc có vết cháy xém màu đen; 01 (một) chiếc bật lửa màu đỏ và 01 (một) chiếc bật lửa màu cam. Trên nền nhà ở vị trí giữa nhà có 01 (một) gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng. Trên nền nhà ở vị trí giữa nhà, cách cửa phía sau ngôi nhà 2,3m (hai phẩy ba mét) có 01 chiếc cân điện tử đã qua sử dụng, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON, bên trong có 01 (một) gói túi ni lông màu đen, tiếp đến là 01 gói nhỏ được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ ô ly trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON, bên trong có 04 (bốn) mảnh giấy bạc trong đó có 01 mảnh giấy bạc trên có vết cháy xém màu đen và 01 (một) chiếc ví da bên trong có số tiền 538.000 đồng (năm trăm ba mươi tám nghìn đồng).

Kiểm tra người Hoàn có 01 (một) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu đen, nhãn hiệu Redmi, trong gắn sim số 0968.091.660, điện thoại đã qua sử dụng.

Kiểm tra người Bảo có 01 (một) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Apple, loại Iphone 8, màu đen, mặt trước và sau điện thoại bị nứt, vỡ; do điện thoại hết pin nên không tiến hành kiểm tra được.

Kiểm tra người Quãng có 01 (một) chiếc điện thoại di đông, màn hình cảm ứng, màu trắng, nhãn hiệu Samsung Galaxy 7, trong gắn sim số 0338.548.023, điện thoại đã qua sử dụng. Trong túi quần phía trước bên trái có 01 (một) gói nhỏ được bọc phía ngoài là lớp túi ni lông màu trắng, trong gói bằng giấy bạc màu vàng có chứa chất bột màu trắng dạng cục.

Kiểm tra người Hữu có 01 (một) chiếc điện thoại di động, màu đen, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Vivo Y17, trong gắn sim số 0395.302.963, điện thoại đã qua sử dụng.

Ngoài ra, phát hiện phía trước cửa nhà có 01 (một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 11AA- 107.06, xe đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 11K1- 055.32, xe đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại. Qua cân điện tử, số chất bột màu trắng trên tấm nhựa trong suốt có khối lượng 0,12g (không phẩy một hai gam); số chất bột màu trắng bên trong giấy bạc màu trắng trên nền nhà có khối lượng 0,07g (không phẩy không bảy gam); số chất bột màu trắng bên trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON có khối lượng 0,86g (không phẩy tám sáu gam) và số chất bột màu trắng trên người Quãng có khối lượng 0,14g (không phẩy một bốn gam).

Tại Kết luận giám định số 556/KL-KTHS ngày 14/11/2025 của Phòng K, Công an tỉnh C kết luận: 04 mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại: Heroine.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 06/11/2025, Q đi chợ T5, xã Đ và gặp B tại đây. Khi gặp nhau, Q nói chuyện với B về việc nhờ người đi mua ma tuý giúp để sử dụng. B sử dụng điện thoại di động gọi qua ứng dụng messenger trên facebook cho H2, nhờ H2 đi mua ma tuý và H2 đồng ý. Sau đó, B và Q cùng nhau đi chung trên một xe mô tô, nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 11AA- 107.06 đến xóm H, xã Đ, B là người điều khiển phương tiện.

Khi đến nhà cũ của H2, thấy nhà đóng cửa, B gọi điện qua ứng dụng messenger cho H2 đến để mở cửa. Trong khi chờ H2 đến thì B và Q góp tiền mua ma tuý, Q góp số tiền 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi nghìn đồng), B góp 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), B là người cầm tiền.

Đợi một lúc sau thì H2 đến, B đưa cho H2 số tiền 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) để đi mua ma tuý. Sau khi nhận tiền, H2 gọi điện qua ứng dụng messenger cho H3 để hỏi mua ma túy.

Mua được ma túy H2 đi ra cửa sau của nhà cũ mở cửa cho B và Q đi vào nhà. Khi vào nhà Q ngồi ở trên ghế nhựa màu đỏ, ghế ở cạnh bàn, B ngồi ở trên giường sát tường phía trước nhà, H2 ngồi ở mép giường. Hiến để 01 (một) gói ma tuý gói trong gói giấy bạc màu vàng lên trên mặt bàn, bàn ở sát giường ngủ. Quãng có nói với H2, tiền của Q góp mua tách lấy một phần gói lại bằng giấy bạc màu vàng bọc phía ngoài là lớp túi ni lông đưa cho Q.

Quãng cất vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc, phần còn lại thì đổ ra trên một mảnh giấy bạc đã được đốt sẵn, giấy bạc do H2 chuẩn bị. H2 là

người sử dụng trước rồi B, Q thay nhau cùng sử dụng. Bật lửa để sử dụng ma tuý là của Q (bật lửa màu cam) và H2 (bật lửa màu đỏ).

Ba người sử dụng ma tuý được khoảng 10 phút thì có H3 đến, Q ra mở cửa để H3 vào. H3 ngồi trên ghế nhựa và ngồi cạnh Quãng. Hoàn đến cũng được sử dụng số ma tuý mà Q và B góp tiền mua.

Sau khi H3 sử dụng số ma túy của Q và B thì H3 lấy ma túy của H3 cho lên mảnh giấy bạc, mảnh giấy trước đó mà bốn người vừa sử dụng ma túy xong và H3 lấy thêm một mảnh giấy bạc đã được chuẩn bị sẵn cho ma tuý lên. Mảnh giấy bạc trên có ma tuý trước đó bốn người sử dụng, H3 cho ma túy lên thì có B và H2 được sử dụng, còn mảnh giấy bạc H3 lấy ra và cho ma túy lên thì có H3 với Q sử dụng.

Trong khi mọi người sử dụng ma tuý thì H gọi điện thoại di động cho B nhờ mua ma tuý giúp với số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), B đồng ý và nói cho H biết đang ở nhà của H2.

Hữu một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 11K1- 055.32, đi đến nhà của H2. B nói lại với H2 việc H nhờ mua ma tuý giúp với số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Sau đó, H2 và H3 đi ra khỏi nhà bằng cửa sau. Khi đi ra, H2 nói với H3 về việc có người muốn mua ma tuý với số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Khi đi ra khỏi nhà, H3 cất mảnh giấy bạc H3 đã mang ra để sử dụng ma tuý vào trong bao thuốc lá và đem theo về nhà.

H3 đi về nhà cất số tiền 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) đã bán ma tuý cho H2 trước đó có được rồi chia và gói ma tuý trong 02 (hai) gói nhỏ được gói bằng giấy bạc (một gói tương đương với số tiền 200.000 đồng và một gói tương đương với số tiền 500.000 đồng), phần ma tuý còn lại vẫn để trong túi ni lông đen. Chia và gói ma tuý xong, H3 mang theo ma tuý bước bộ đi sang nhà cũ của H2. Đến nơi thấy B, Q vẫn ở đây, H3 lên giường ngồi thì H2 đến và đứng ở mép bàn gỗ, gần vị trí ngồi của Q. Hiến đến được một lúc thì H đến và gọi cửa, H2 là người mở cửa để H đi vào nhà. H vào nhà và nói để tiền ở đâu thì B nói để tiền lên trên bàn rồi đi lên giường. Hữu đặt số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) lên trên mặt bàn rồi đi lên giường ngồi. H2 cầm số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) đi cửa sau ra khỏi nhà để đi làm thuê, trước khi đi H2 nói "lát dùng xong đóng cửa lại cho nhé".

H lên giường ngồi sát tường phía trước, ngồi giữa là B, ngồi ở mép giường là H3, Q ngồi ở ghế nhựa ở cạnh bàn. Khi đã thấy tiền và H2 đã đi ra khỏi nhà, H3 đưa 01 (một) gói ma tuý được gói bằng giấy bạc tương đương với số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) cho B. B mở gói ma túy ra cho một phần ma tuý lên mảnh giấy bạc, mảnh giấy bạc trước đó bốn người cùng nhau sử dụng ma tuý, phần ma tuý còn lại thì đổ lên tấm nhựa trong suốt trên mặt bàn gỗ. H, B và Q thay nhau sử dụng số ma tuý đã cho lên trên mảnh giấy bạc. Khi đang sử dụng ma tuý thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang.

Ngoài lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị bắt quả tang vào ngày 06/11/2025 thì trước đó, H2, H, Q và B còn được tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý nhiều lần tại nhà cũ của H2 ở xóm H, xã Đ, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng cuối tháng 10/2025, H đi cùng B gửi thiệp mời cưới ở nhà H2. Khi gặp nhau ở nhà mới của H2, H hỏi B có chỗ nào mua ma tuý không thì B nói có. H đưa số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) cho B, B nhờ H2 đi mua ma tuý giúp. Sau đó cả ba người đến nhà cũ của H2 cùng nhau sử dụng ma tuý.

Tại đây, H2 ngồi trên giường, H với B ngồi ở ghế nhựa gần bàn gỗ. Hiến để gói giấy bạc trong có ma tuý lên trên bàn, B là người mở gói ma tuý. Giấy bạc thấy ở trên bàn nên B lấy về đốt rồi đổ ma tuý lên giấy bạc, bật lửa thì của riêng từng người, ma tuý thay nhau sử dụng, ai sử dụng thì tự bật lửa châm đốt ma túy để hít. Khi đi vào nhà cũ của H2 thì đi bằng cửa sau, H2 là người dẫn đường.

Lần thứ hai: Vào đầu tháng 11/2025, B cùng với Q đi đến nhà H2 chơi. Trong khi ngồi chơi B nhờ H2 đi mua ma tuý giúp với số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng), trong đó Q góp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), B góp 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng). Mua được ma tuý về cùng sử dụng ở nhà cũ của H2. H2 và B ngồi trên giường, Q ngồi trên ghế nhựa gần bàn gỗ. Giấy bạc do H2 chuẩn bị, bật lửa thì của riêng từng người, ma tuý thay nhau sử dụng, ai sử dụng thì tự bật lửa châm đốt ma tuý để hít. Khi đi vào nhà cũ của H2 thì đi bằng cửa sau, H2 là người dẫn đường.

Hai lần này, H2 đều mua ma tuý với H3.

Quá trình điều tra xác định Nông Văn H3 còn có hành vi mua bán trái phép chất ma tuý từ đầu tháng 10 năm 2025, loại ma túy bán là heroine. Ma túy bán không chia sẵn thành các gói nhỏ từ trước mà khi có người hỏi mua mới chia, cân và gói lại để bán. H3 sử dụng cân để chia ma túy bán. Ma tuý bán với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) sẽ cân khối lượng 0,07g (không phẩy không bảy gam), số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) sẽ cân khối lượng 0,15g (không phẩy một năm gam), số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) và 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) sẽ cân khối lượng 0,30g (không phẩy ba không gam). Những người mua ma túy gọi điện, nhắn tin qua messenger hoặc gặp trực tiếp để hỏi mua; địa điểm bán ma túy chủ yếu ở cạnh đường phía trước nhà thuộc xóm H, xã Đ; thời gian bán ma túy không cố định trong ngày.

H3 được bán ma tuý cho những người sau:

Bán cho Nông Văn H2 11 (mười một) lần: 08 (tám) lần bán mỗi lần được số tiền 200.000 đồng, 01 (một) lần bán với số tiền 500.000 nghìn đồng, 01 lần bán với số tiền 700.000 đồng và 01 lần bán với số tiền 750.000 đồng vào ngày 06/11/2025; bán cho Hoàng Văn H 01 lần với số tiền 500.000 đồng

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKSKV3 ngày 30/3/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng đã truy tố Vương Quốc Bảo, Hoàng Văn Hữu, Hà Văn Quãng về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, Nông Văn H2 về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và Nông Văn H3 về Tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận nội dung bản Cáo trạng phản ánh đúng hành vi phạm tội của mình.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Hoàng Thị P khai: Chị là chị gái ruột của bị cáo Hoàng Văn H, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 11K1-055.32 của chị, mua năm 2014. Ngày 06/11/2025 H mượn chiếc xe đi đâu, làm gì chị không biết, nay chị mong Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe cho chị.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Vương Thị Ngọc Á khai: Chị là em gái ruột của bị cáo Vương Quốc B, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 11AA-107.06 của chị, mua năm 2025. Ngày 06/11/2025 B tự ý mang chiếc đi đâu, làm gì chị không biết, nay chị mong Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe cho chị.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nông Văn H3 từ 07 năm đến 08 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nông Văn H3 từ 07 năm đến 08 năm tù về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt đối với cả hai tội, đề nghị xử phạt bị cáo Nông Văn H3 từ 14 năm đến 16 năm tù.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn H và Hà Văn Q mỗi bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy;

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vương Quốc B từ 07 năm đến 08 năm tù về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy;

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255, Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nông Văn H2 từ 07 đến 08 năm tù về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng, áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước ghi: "Số 556/KL- KTHS Hoàn mẫu sau giám định vụ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 06/11/2025, tại xóm H, xã Đ, tỉnh Cao Bằng"; 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước ghi: "04 (bốn) mảnh giấy bạc trong đó có 01 (một) mảnh giấy bạc cháy xém thu giữ trong bao thuốc SAIGON tại vị trí số 7"; 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước ghi: "02 (hai) chiếc bật lửa và 01 (một) mảnh giấy bạc cháy xém thu tại vị trí số 5"; 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước ghi: "Vật chứng (02 mảnh giấy bạc, 02 mảnh túi ni lông, 01 mảnh giấy kẻ ô ly) vụ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 06/11/2025, tại xóm H, xã Đ, tỉnh Cao Bằng"; 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước ghi: "02 (hai) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON thu giữ của Nông Văn H3 ngày 06/11/2025"; 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước ghi: "Tấm nhựa màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở N ngày 06/11/2025"; 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước ghi: "Cân điện tử thu giữ của Nông Văn H3 ngày 06/11/2025; 01"Ví da thu giữ của Nông Văn H3 ngày 06/11/2025";

Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu đen, nhãn hiệu Redmi, trong gắn sim số 0968.091.660, điện thoại đã qua sử dụng tạm giữ của Nông Văn H3; 01 (một) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Apple, loại Iphone 8, màu đen, mặt trước và sau điện thoại bị nứt, vỡ tạm giữ của Vương Quốc B; 01 (một) chiếc điện thoại di động, màu đen, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Vivo Y17, trong gắn sim số 0395.302.963 tạm giữ của Hoàng Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 6 5G, màu đen, gắn sim số 0387.752.872 và sim số 0904.420.087 tạm giữ của Nông Văn H2;

Trả cho bị cáo Hà Văn Q 01 (một) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu trắng, nhãn hiệu Samsung Galaxy 7, trong gắn sim số 0338.548.023, điện thoại đã qua sử dụng; trả cho bị cáo Nông Văn H2 01 khóa thu giữ tại chỗ ở N ngày 06/11/2025; trả cho bị cáo Nông Văn H3 số tiền 538.000 đồng (năm trăm ba mươi tám nghìn đồng) không liên quan đến hành vi phạm tội; trả cho chị Hoàng Thị P 01 xe mô tô biển kiểm soát 11K1-055.32; trả cho chị Vương Thị Ngọc Á 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11AA-107.06.

Truy thu đối với bị cáo Nông Văn H3 số tiền 3.550.000 đồng (Ba triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền bị cáo bán ma túy có được để sung ngân sách

Nhà nước; truy thu đối với bị cáo Nông Văn H2 số tiền 500.000 đồng, là H nhờ H2 mua ma túy, H2 mua ma túy với H3 và cầm tiền nhưng số tiền chưa đưa cho H3.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn H - Trợ giúp viên pháp lý Linh Thị A trình bày: Nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng theo luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo H là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét cho bị cáo Hoàng Văn H được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt. Về án phí, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo H.

Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn Q - Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Thị Dạ T3 trình bày: Nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng theo luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Q là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo chưa có tiền án tiền sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét cho bị cáo Hà Văn Q được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt. Về án phí, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Q.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp với lời bào chữa cho các bị cáo của các Trợ giúp viên pháp lý: Ngoài bị cáo Q và H, bị cáo B là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo B, H và Q theo quy định điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến trong phần tranh luận. Tại lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 06/11/2025 Hà Văn Q góp 650.000 đồng và Vương Quốc B góp 100.000 đồng, tổng đưa số tiền 750.000 đồng nhờ Nông Văn H2 đi mua ma tuý để cùng nhau sử dụng, khi mua được ma tuý H2 đưa B và Q đến nhà cũ của H2 tại xóm H, xã Đ, tỉnh Cao Bằng để tổ chức sử dụng. Khi vào nhà Q ngồi ở trên ghế nhựa màu đỏ, ghế ở cạnh bàn, B ngồi ở trên giường sát tường phía trước nhà, H2 ngồi ở mép giường. Hiến để 01 gói ma tuý gói trong gói giấy bạc màu vàng lên trên mặt bàn, bàn ở sát giường ngủ. Trước khi sử dụng do lượng ma túy nhiều nên H2 tự tách ma túy đưa cho Q. Quãng cất vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc tuy nhiên Quãng, B và H2 đều thống nhất sau khi sử dụng hết phần ma túy đã tách ra sẽ tiếp tục mang ma túy trong túi Quãng ra cùng nhau sử dụng hết; phần ma túy còn lại sau khi tách thì đổ ra trên một mảnh giấy bạc đã được đốt sẵn, giấy bạc do H2 chuẩn bị. H2 là người sử dụng trước rồi B, Q thay nhau cùng sử dụng. Bật lửa để sử dụng ma tuý là của Q (bật lửa màu cam) và H2 (bật lửa màu đỏ).

Ba người sử dụng ma tuý được khoảng 10 phút thì Nông Văn H3 đến, H3 ngồi trên ghế nhựa và ngồi cạnh Quãng. Hoàn đến cũng được sử dụng số ma tuý mà Q và B góp tiền mua. Sau đó H3 lấy ma túy của H3 cho lên mảnh giấy bạc mà trước đó bốn người vừa sử dụng ma túy xong và H3 lấy thêm một mảnh giấy bạc đã được chuẩn bị sẵn cho ma tuý lên. Mảnh giấy bạc trên có ma tuý trước đó bốn người sử dụng, H3 cho ma túy lên thì có B và H2 được sử dụng, còn mảnh giấy bạc H3 lấy ra và cho ma túy lên thì có H3 với Q sử dụng.

Trong khi sử dụng ma túy B nói lại với H2 việc Hoàng Văn H nhờ mua ma tuý giúp với số tiền 500.000 đồng. Sau đó, H2 và H3 đi ra khỏi nhà bằng cửa sau. Khi đi ra, H2 nói với H3 về việc có người muốn mua ma tuý với số tiền 500.000 đồng. Khi đi ra khỏi nhà, H3 cất mảnh giấy bạc H3 đã mang ra để sử dụng ma tuý vào trong bao thuốc lá và đem theo về nhà.

H3 đi về nhà cất số tiền 750.000 đồng đã bán ma tuý cho H2 trước đó có được rồi chia và gói ma tuý và cùng H2 bộ đi sang nhà cũ của H2. Đến nơi thấy

B, Q vẫn ở đây, H3 lên giường ngồi thì H2 đến và đứng ở mép bàn gỗ, gần vị trí ngồi của Q. Hiến đến được một lúc thì H đến và gọi cửa, H2 là người mở cửa để H đi vào nhà. H vào nhà và nói để tiền ở đâu thì B nói để tiền lên trên bàn rồi đi lên giường. Hữu đặt số tiền 500.000 đồng lên trên mặt bàn rồi đi lên giường ngồi. H2 cầm số tiền 500.000 đồng đi cửa sau ra khỏi nhà để đi làm thuê, trước khi đi H2 nói "lát dùng xong đóng cửa lại cho nhé". H lên giường ngồi sát tường phía trước, ngồi giữa là B, ngồi ở mép giường là H3, Q ngồi ở ghế nhựa cạnh bàn. Khi đã thấy tiền và H2 đã đi ra khỏi nhà, H3 đưa 01 gói ma tuý được gói bằng giấy bạc tương đương với số tiền 500.000 đồng cho B. B mở gói ma túy ra cho một phần ma tuý lên mảnh giấy bạc, mảnh giấy bạc trước đó bốn người cùng nhau sử dụng ma tuý, phần ma tuý còn lại thì đổ lên tấm nhựa trong suốt trên mặt bàn gỗ. H, B và Q thay nhau sử dụng số ma tuý đã cho lên trên mảnh giấy bạc. Khi đang sử dụng ma tuý thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang và thu giữ: Trên mặt bàn gỗ kê sát giường ngủ phía trước bên trái nhà có 01 tấm nhựa trong suốt trên có nhiều cục chất bột màu trắng; trên nền nhà ở vị trí giữa nhà có 01 (một) gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng; trên nền nhà ở vị trí giữa nhà 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON, bên trong có 01 (một) gói túi ni lông màu đen, tiếp đến là 01 gói nhỏ được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ ô ly trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục; kiểm tra người Quãng, trong túi quần phía trước bên trái có 01 (một) gói nhỏ được bọc phía ngoài là lớp túi ni lông màu trắng, trong gói bằng giấy bạc màu vàng có chứa chất bột màu trắng dạng cục.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại. Qua cân điện tử, số chất bột màu trắng trên tấm nhựa trong suốt có khối lượng 0,12g (không phẩy một hai gam); số chất bột màu trắng bên trong giấy bạc màu trắng trên nền nhà có khối lượng 0,07g (không phẩy không bảy gam); số chất bột màu trắng bên trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON có khối lượng 0,86g (không phẩy tám sáu gam) và số chất bột màu trắng trên người Quãng có khối lượng 0,14g (không phẩy một bốn gam).

Tại Kết luận giám định số 556/KL-KTHS ngày 14/11/2025 của Phòng K, Công an tỉnh C kết luận: 04 mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại: Heroine.

Ngoài lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị bắt quả tang vào ngày 06/11/2025 thì trước đó, H2, H, Q và B còn được tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý nhiều lần tại nhà cũ của H2 ở xóm H, xã Đ, tỉnh Cao Bằng, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng cuối tháng 10/2025, H đưa số tiền 500.000 đồng cho B, B nhờ H2 đi mua ma tuý giúp. Sau đó, cả ba người đi đến nhà cũ của H2 cùng nhau sử dụng ma tuý. Tại đây, H2 ngồi trên giường, H với B ngồi ở ghế nhựa gần bàn gỗ. Hiến để gói giấy bạc trong có ma tuý lên trên bàn, B là người

mở gói ma tuý. Giấy bạc thấy ở trên bàn nên B lấy về đốt rồi đổ ma tuý lên giấy bạc, bật lửa thì của riêng từng người, ma tuý thay nhau sử dụng, ai sử dụng thì tự bật lửa châm để hít.

Lần thứ hai: Vào đầu tháng 11/2025, B nhờ H2 đi mua ma tuý giúp với số tiền 700.000 đồng, trong đó Q góp 300.000 đồng, B góp 400.000 đồng. Mua được ma tuý về cùng sử dụng ở nhà cũ của H2. H2 và B ngồi trên giường, Q ngồi trên ghế nhựa gần bàn gỗ. Giấy bạc do H2 chuẩn bị, bật lửa thì của riêng từng người, ma tuý thay nhau sử dụng, ai sử dụng thì tự bật lửa châm đốt ma tuý để hít.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Nông Văn H3 khai nhận ngoài hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy H3 còn có hành vi mua bán trái phép chất ma túy và đã bán ma tuý cho những người sau:

Bán cho Nông Văn H2 11 (mười một) lần, trong đó 08 (tám) lần bán mỗi lần với số tiền 200.000 đồng, 01 lần bán với số tiền 500.000 đồng; 01 lần bán với số tiền 700.000 đồng và 01 lần bán với số tiền 750.000 đồng vào ngày 06/11/2025; bán cho Hoàng Văn H 01 lần với số tiền 500.000 đồng

Như vậy, hành vi của bị cáo Nông Văn H3 đã bán trái phép ma túy 02 lần trở lên và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với 02 người trở lên nên đã phạm vào Tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và T4 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Vương Quốc B, Hoàng Văn H và Hà Văn Q phạm Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nông Văn H2 phạm Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử lý các bị cáo nghiêm minh trước pháp luật.

Hành vi của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo Vương Quốc B và Hà Văn Q là người khởi xướng và góp tiền mua ma túy, bị cáo Nông Văn H2 trực tiếp đi mua ma túy và cung cấp địa điểm, công cụ sử dụng ma túy.

Bị cáo Hoàng Văn H giữ vai trò khởi xướng, là người trực tiếp bỏ tiền ra mua ma túy, bị cáo Vương Quốc B giữ vai trò đồng phạm, liên hệ nhờ H2 mua ma túy và cung cấp ma túy cho Q sử dụng.

Bị cáo Nông Văn H3 không bàn bạc trước với B, Q và H2 về việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. H3 cung cấp ma túy cho B, Q, H2 sử dụng; H2 cung cấp địa điểm để H3 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều nghiện ma túy; các bị cáo Hoàng Văn H, Hà Văn Q, Nông Văn H2 và Nông Văn H3 chưa có tiền án, tiền sự;

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo B, Q, H là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo Hoàng Văn H, Hà Văn Q, Nông Văn H2 và Nông Văn H3 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Vương Quốc B: ngày 22/11/2024 bị Toà án nhân dân huyện Quảng Hoà (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cao Bằng) xử phạt 13 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", ngày 08/9/2025 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, sau khi xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy để ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới thì việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma tuý bị cáo H3 có để bán vào ngày 06/11/2025 và số ma tuý đã bán vào thời gian trước, H3 khai đều mua với những người đàn ông không quen biết tại xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ điều tra xác minh, mở rộng vụ án. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý trong một vụ án khác là đúng quy định của pháp luật

[8] Về vật chứng: Vật chứng vụ án kèm theo hồ sơ hiện nay Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Cao Bằng đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/4/2026. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý như sau:

- Vật chứng là ma túy đựng trong 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Số 556/KL- KTHS Hoàn mẫu sau giám định vụ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 06/11/2025, tại xóm

H, xã Đ, tỉnh Cao Bằng". Do vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu và tiêu huỷ.

- 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "04 (bốn) mảnh giấy bạc trong đó có 01 (một) mảnh giấy bạc cháy xém thu giữ trong bao thuốc SAIGON tại vị trí số 7"; 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước ghi: "02 (hai) chiếc bật lửa và 01 (một) mảnh giấy bạc cháy xém thu tại vị trí số 5"; 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước ghi: "Vật chứng (02 mảnh giấy bạc, 02 mảnh túi ni lông, 01 mảnh giấy kẻ ô ly) vụ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 06/11/2025, tại xóm H, xã Đ, tỉnh Cao Bằng"; 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước ghi: "02 (hai) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON thu giữ của Nông Văn H3 ngày 06/11/2025"; 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước ghi: "Tấm nhựa màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở N ngày 06/11/2025"; 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước ghi: "Cân điện tử thu giữ của Nông Văn H3 ngày 06/11/2025", là vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu đen, nhãn hiệu Redmi, trong gắn sim số 0968.091.660, điện thoại đã qua sử dụng tạm giữ của Nông Văn H3; có 01 (một) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Apple, loại Iphone 8, màu đen, mặt trước và sau điện thoại bị nứt, vỡ tạm giữ của Vương Quốc B; 01 (một) chiếc điện thoại di động, màu đen, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Vivo Y17, trong gắn sim số 0395.302.963 tạm giữ của Hoàng Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno6 5G, màu đen, gắn sim số 0387.752.872 và sim số 0904.420.087 tạm giữ của Nông Văn H2 đều là phương tiện phạm tội nên tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) chiếc ví da thu giữ của Nông Văn H3 ngày 06/11/2025, chiếc ví bị cáo Nông Văn H3 dùng để đựng chiếc cân tiểu ly cân ma túy bán nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) khóa thu giữ tại chỗ ở N không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo H2.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu trắng, nhãn hiệu Samsung Galaxy 7, trong gắn sim số 0338.548.023, điện thoại đã qua sử dụng tạm giữ của Hà Văn Q không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Q;

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 11K1-055.32, chiếc xe là của chị Hoàng Thị P, chị gái ruột của bị cáo Hoàng Văn H. Ngày 06/11/2025 bị cáo Hữu mượn chiếc xe đi đâu chị không biết nên Hội đồng xét xử trả chiếc xe cho chủ sở hữu là chị Hoàng Thị P.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 11AA-107.06, chiếc xe của chị Vương Thị Ngọc Á, em gái ruột của bị cáo Vương Quốc B.

Ngày 06/11/2025 bị cáo tự ý mang chiếc của chị đi đâu, làm gì chị không biết, nên Hội đồng xét xử trả chiếc xe cho chủ sở hữu là chị Vương Thị Ngọc Á.

- Số tiền 538.000 đồng (năm trăm ba mươi tám nghìn đồng), bị cáo Nông Văn H3 khai nhận là tiền bị cáo lao động có được nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo H3 nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Truy thu đối với bị cáo Nông Văn H3 số tiền 3.550.000 đồng (Ba triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền bị cáo đã bán ma túy có được để sung ngân sách Nhà nước.

- Truy thu đối với bị cáo Nông Văn H2 số tiền 500.000 đồng, đây là tiền của bị cáo H nhờ H2 mua ma túy với H3, tuy nhiên H2 chưa đưa số tiền này cho H3.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng tại phiên tòa về mức hình phạt đối với các bị cáo cũng như các vấn đề khác liên quan trong vụ án và quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho các bị cáo là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Các bị cáo Vương Quốc B, Hoàng Văn H và Hà Văn Q là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Nông Văn H2 và Nông Văn H3 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nông Văn H3 phạm "Tội mua bán trái phép chất ma túy" và "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

Các bị cáo Vương Quốc B, Hoàng Văn H, Hà Văn Q, Nông Văn H2 phạm "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nông Văn H3** 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 07 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành của cả hai tội là **14 năm tù**, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam 06/11/2025.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255, Điều 17; Điều 38; Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nông Văn H2 07 năm 03 tháng tù**, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam 10/12/2025.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255, Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Vương Quốc B 07 năm 03 tháng tù**, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam 06/11/2025.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Hoàng Văn H 07 năm tù**, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam 06/11/2025.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255, Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Hà Văn Q 07 năm tù**, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam 06/11/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 08 phong bì niêm phong, trong đó:

+ 01 (một) chiếc phong bì thư, mặt trước ghi: "Số 556/KL- KTHS Hoàn mẫu sau giám định vụ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 06/11/2025, tại xóm H, xã Đ, tỉnh Cao Bằng", mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn mực màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh C.

+ 01 (một) chiếc phong bì thư, mặt trước ghi: "04 (bốn) mảnh giấy bạc trong đó có 01 (một) mảnh giấy bạc cháy xém thu giữ trong bao thuốc SAIGON tại vị trí số 7", mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn mực màu đỏ của Ủy ban nhân dân xã Đ.

+ 01 (một) chiếc phong bì thư, mặt trước ghi: "02 (hai) chiếc bật lửa và 01 (một) mảnh giấy bạc cháy xém thu tại vị trí số 5", mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn mực màu đỏ của Ủy ban nhân dân xã Đ.

+ 01 (một) chiếc phong bì thư, mặt trước ghi: "Vật chứng (02 mảnh giấy bạc, 02 mảnh túi ni lông, 01 mảnh giấy kẻ ô ly) vụ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 06/11/2025, tại xóm H, xã Đ, tỉnh Cao Bằng", mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C.

+ 01 (một) phong bì thư, mặt trước ghi: "02 (hai) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON thu giữ của Nông Văn H3 ngày 06/11/2025"có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C.

+ 01 (một) phong bì thư, mặt trước ghi: "Ví da thu giữ của Nông Văn H3 ngày 06/11/2025", mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C.

+ 01 (một) chiếc phong bì thư, mặt trước ghi: "Tấm nhựa màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở N ngày 06/11/2025", mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C,

+ 01 (một) chiếc phong bì thư, mặt trước ghi: "Cân điện tử thu giữ của Nông Văn H3 ngày 06/11/2025", mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C.

- Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước:

+ 03 chiếc điện thoại di động tạm giữ của các bị cáo Vương Quốc B, Nông Văn H2 và Nông Văn H3 được đựng trong 01 (một) túi niêm phong, ký hiệu PS3, tên vụ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tên mẫu vật 03 (ba) chiếc điện thoại di động hoàn lại sau giám định, có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng hình dấu tròn mực màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh C.

+ 01 chiếc điện thoại di động tạm giữ của bị cáo Hoàng Văn H đựng trong 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước ghi: "Điện thoại di động tạm giữ đối với Hoàng Văn H ngày 06/11/2025", mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C.

- Trả cho bị cáo Nông Văn H2 01 (một) chiếc khóa được đựng trong 01 phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước ghi: "Khóa thu giữ tại chỗ ở N ngày 06/11/2025", mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C.

- Trả cho bị cáo Hà Văn Q 01 chiếc điện thoại di động đựng trong 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước ghi: "Điện thoại di động tạm giữ đối với Hà Văn Q ngày 06/11/2025", mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C.

- Trả cho chị Vương Thị Ngọc Á; nơi thường trú: Xóm Đ, xã Đ, tỉnh Cao Bằng: 01 (một) chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 11AA-107.06, loại xe: Hai bánh từ 50 -175cm^3; nhãn hiệu: HONDA; số loại: VISION, màu sơn: đỏ đen; dung tích xi lanh: 109.5cm^3; số chỗ ngồi: 02; năm sản xuất 2025; số máy JK03E6644647; số khung RLHJK0373SZ420339, xe không gắn gương chiếu hậu (kèm theo 01 phiếu trả lời xác minh, bản cà số khung số máy và 01 chìa khoá xe), xe đã qua sử dụng.

- Trả cho chị Hoàng Thị P; nơi thường trú: Xóm Đ, xã Đ, tỉnh Cao Bằng: 01 (một) chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 11K1- 055.32 loại xe: Hai bánh từ 50-

175cm3; nhãn hiệu: Honda; Số loại: HC121 Wave; màu sơn: đen bạc; dung tích xi lanh 97cm3; Số chỗ ngồi: 02; năm sản xuất 2014; số máy HC12E5500275, số khung RLHHC121XDY500163; xe không gắn gương chiếu hậu (kèm theo 01 phiếu trả lời xác minh, bản cà số khung số máy và 01 chìa khoá xe), xe đã qua sử dụng.

- Trả cho bị cáo Nông Văn H3 số tiền 538.000 đồng (Năm trăm ba mươi tám nghìn đồng) nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án, số tiền trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh C đã chuyển vào tài khoản số 3949.0.1054207.00000 của Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng mở tại Kho bạc Nhà nước khu vực VII - Phòng nghiệp vụ 2.

- Truy thu đối với bị cáo Nông Văn H3 số tiền 3.550.000 đồng (Ba triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

- Truy thu đối với bị cáo Nông Văn H2 số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Cao Bằng tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/4/2026.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án:

Buộc các bị cáo Nông Văn H2 và Nông Văn H3 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án:

Các bị cáo Vương Quốc B, Hoàng Văn H và Hà Văn Q được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND khu vực 3;
- Phòng THADS khu vực 3;
- PV06 Công an tỉnh;
- Cơ quan THA hình sự;
- Phân trại tạm giam;
- Người bào chữa;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Các bị cáo;
- Những người liên quan;
- Lưu: HS, Án văn, THAHS.

Mã Thị Diệu